

ENHANCING THE EFFECTIVENESS OF DIGITAL LEARNING MATERIALS TO DEVELOP SELF-STUDY SKILLS FOR STUDENTS AT QUANG BINH UNIVERSITY

NÂNG CAO HIỆU QUẢ SỬ DỤNG TÀI LIỆU HỌC TẬP SỐ
NHẪM PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG TỰ HỌC CỦA SINH VIÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

Trương Thị Thu Hà, Nguyễn Thị Hồng Nhung
Nguyễn Dương Tú Ngọc, Nguyễn Mai Tùng Lâm
Trường Đại học Quảng Bình

ABSTRACT: *The article analyzes the current situation of using digital learning materials to develop self-study skills among students at Quang Binh University, highlighting the limitations in digital resource utilization. Based on this analysis, solutions are proposed from two perspectives: the university needs to expand digital resources, upgrade infrastructure, and provide training in search skills; students need to improve their ability to access and utilize digital materials, organize their studies scientifically, and develop self-study habits. These solutions contribute to enhancing the quality of education in the context of digital transformation in higher education.*

Keywords: *Digital learning materials, self-study skills, students, Quang Binh.*

TÓM TẮT: *Bài viết phân tích thực trạng sử dụng tài liệu học tập số nhằm phát triển kỹ năng tự học của sinh viên Trường Đại học Quảng Bình, chỉ ra những hạn chế trong khai thác tài liệu số. Từ đó, đề xuất các giải pháp từ hai phía: nhà trường cần mở rộng tài nguyên số, nâng cấp hạ tầng, đào tạo kỹ năng tìm kiếm; sinh viên cần rèn luyện kỹ năng khai thác tài liệu, tổ chức học tập khoa học và phát triển thói quen tự học. Những giải pháp này góp phần nâng cao chất lượng đào tạo trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục.*

Từ khóa: *Tài liệu học tập số, kỹ năng tự học, sinh viên, Quảng Bình.*

1. GIỚI THIỆU

Trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, chuyển đổi số trở thành xu hướng tất yếu trong giáo dục đại học. Tài liệu học tập số là nguồn tri thức phong phú, đa dạng, truy cập nhanh chóng qua các nền tảng số hóa, góp phần quan trọng vào việc phát triển kỹ năng tự học của sinh viên. Nhận thức được tầm quan trọng của tài liệu học tập số, Trường Đại học Quảng Bình đã triển khai hệ thống thư viện số sử dụng phần mềm DSpace nhằm hỗ trợ sinh viên tiếp cận tài nguyên học tập thuận tiện. Tuy nhiên, số liệu thống kê cho thấy trong hai năm học qua, tổng số lượt truy cập tài liệu số chỉ đạt 1.059 lượt (mỗi năm đạt hơn 500 lượt), phản

ánh thực trạng khai thác tài nguyên số của sinh viên còn hạn chế. Xuất phát từ thực tế trên, nghiên cứu tập trung đánh giá mức độ sử dụng tài liệu học tập số của sinh viên Trường Đại học Quảng Bình, làm rõ những khó khăn và hạn chế trong khai thác tài liệu học tập số. Trên cơ sở đó, nghiên cứu đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng tài liệu học tập số, góp phần phát triển kỹ năng tự học cho sinh viên và đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục đại học trong kỷ nguyên số.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Bài viết được thực hiện dựa trên kết quả nghiên cứu của đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên năm học 2024 - 2025 với chủ đề “Nghiên

cứu và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng tài liệu học tập số nhằm phát triển kỹ năng tự học cho sinh viên Trường Đại học Quảng Bình”. Nghiên cứu sử dụng phương pháp tổng quan tài liệu, kết hợp với thu thập dữ liệu khảo sát trên Google Form với 381 sinh viên thuộc các chuyên ngành khác nhau tại Trường Đại học Quảng Bình nhằm đánh giá thực trạng sử dụng tài liệu học tập số. Trên cơ sở đó, đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả khai thác tài nguyên số, góp phần phát triển kỹ năng tự học của sinh viên trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Một số vấn đề lý luận về tài liệu học tập số và phát triển kỹ năng tự học

3.1.1. Tài liệu học tập số

Tài liệu số là tài liệu dạng máy đọc được và truy cập qua máy tính. Các tài liệu này bao gồm văn bản, video giảng dạy, sách điện tử, tài liệu PDF và nhiều loại học liệu khác.

Tài liệu học tập số là các tài nguyên học tập được số hóa và lưu trữ trên các nền tảng trực tuyến, giúp người học có thể truy cập, tìm kiếm và sử dụng một cách linh hoạt. Tài liệu này bao gồm sách điện tử (e-books), bài giảng trực tuyến, video học tập.

3.1.2. Kỹ năng tự học và Phát triển kỹ năng tự học

Theo Wikipedia, *Kỹ năng* là khả năng thực hiện một hành động với kết quả được xác định thường trong một khoảng thời gian cùng năng lượng nhất định hoặc cả hai. Các kỹ năng thường có thể được chia thành các kỹ năng mềm chung và chuyên biệt [1].

Tác giả Nguyễn Hiến Lê (1992) đã đưa ra cách hiểu: *Tự học* là không ai bắt buộc mà tự mình tìm tòi, học hỏi để hiểu biết thêm. Người tự học hoàn toàn làm chủ mình, muốn học môn nào tùy ý, muốn học lúc nào cũng được, đó mới là điều kiện quan trọng [2].

Theo Nguyễn Cảnh Toàn (1997): *Kỹ năng tự học* là khả năng thực hiện có kết quả một hay một nhóm hành động tự học bằng cách

vận dụng những tri thức, những kinh nghiệm đã có để hành động phù hợp với những điều kiện cho phép [3].

Trên cơ sở nghiên cứu các khái niệm cơ bản, có thể rút ra khái niệm kỹ năng tự học như sau *Kỹ năng tự học* là những phương thức hoạt động trên cơ sở lựa chọn và vận dụng những tri thức, kỹ xảo, kinh nghiệm để thực hiện có kết quả mục tiêu học tập đã đặt ra phù hợp với điều kiện cho phép.

Phát triển kỹ năng tự học là quá trình biến đổi, tăng tiến các kỹ năng tự học của sinh viên từ mức thấp đến mức độ cao, từ chưa hoàn thiện đến hoàn thiện làm cho việc học tập trở nên có hiệu quả.

3.2. Thực trạng sử dụng tài liệu học tập số của sinh viên Trường Đại học Quảng Bình nhằm phát triển kỹ năng tự học

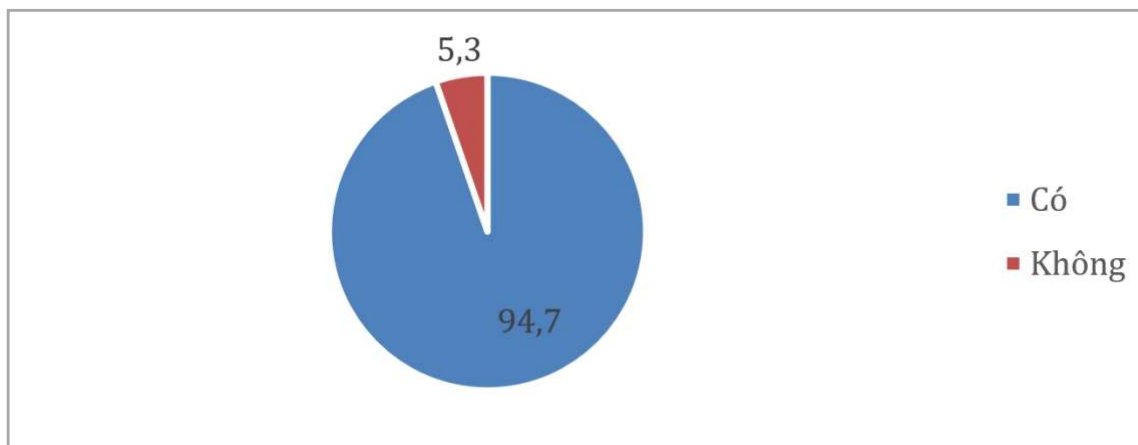
3.2.1. Hệ thống tài liệu học tập số tại Trường Đại học Quảng Bình

Trong xu thế chuyển đổi số mạnh mẽ của giáo dục đại học, Trường Đại học Quảng Bình đã và đang phát triển hệ thống tài liệu học tập số nhằm đáp ứng nhu cầu học tập, giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Hiện nay, nguồn tài liệu số tại Trung tâm Học liệu được lưu trữ, quản lý và khai thác sử dụng thông qua hệ thống phần mềm mã nguồn mở Dspace. Nguồn tài liệu số này chủ yếu là nguồn tài liệu nội sinh, bao gồm: 43 file luận văn Thạc sĩ, 647 file khóa luận và đồ án sinh viên, 443 file nghiên cứu khoa học, 906 file bài giảng, 914 file chương trình đào tạo, truyện, tiểu thuyết: 103 file tài liệu Tạp chí Khoa học công nghệ Đại học Quảng Bình, 142 file tài liệu tài liệu hội thảo, hội nghị. Đặc biệt, nhằm mở rộng nguồn tài nguyên, nhà trường đã thiết lập liên kết với Trường Đại học Hùng Vương và Trường Đại học Tân Trào, giúp giảng viên và sinh viên gia tăng tính đa dạng của tài liệu và tiếp cận thêm nhiều tài liệu học thuật chất lượng giúp nâng cao hiệu quả nghiên cứu, học tập. Mỗi sinh viên được cấp tài khoản DSpace ngay từ khi nhập học và duy trì trong suốt quá trình học tập. Trong tuần sinh hoạt

công dân đầu khóa, Trung tâm Học liệu sẽ tổ chức hướng dẫn sử dụng thư viện số, giúp sinh viên nắm vững cách tra cứu và khai thác tài liệu hiệu quả.

3.2.2. *Thực trạng nhận thức sinh viên về sử dụng tài liệu học tập số*

Nhằm đánh giá nhận thức sinh viên về sử dụng tài liệu học tập trong môi trường số, nghiên cứu đã tiến hành khảo sát về mức độ hiểu biết sinh viên khái niệm về tài liệu học tập số, nhận thức sinh viên về lợi ích và tầm quan trọng của tài liệu học tập số đối với việc học tập.

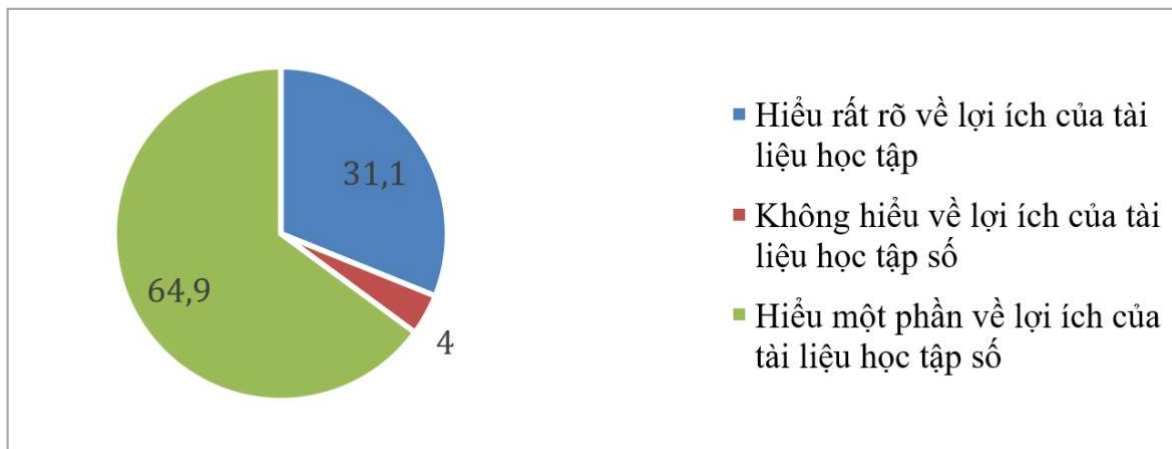


Hình 1. Nhận thức của sinh viên về tài liệu học tập số

Kết quả khảo sát ở hình 1, với 381 sinh viên được khảo sát có 361/381 sinh viên (94,7%) đã từng nghe về khái niệm “tài liệu học tập số”. Điều này cho thấy, với sự phát triển mạnh mẽ của các nền tảng học tập trực tuyến đã giúp sinh viên tiếp cận với tài liệu số một cách rộng rãi. Các dạng tài liệu như giáo trình điện tử, bài giảng video, tài liệu tham khảo trực

tuyến dần trở thành một phần không thể thiếu trong quá trình học tập. Tuy nhiên, vẫn có một tỷ lệ nhỏ sinh viên 20/381 sinh viên (chiếm 5.3%) chưa tiếp cận hoặc chưa nghe về tài liệu học tập số.

Để đánh giá mức độ hiểu của sinh viên về tài liệu học tập số, nghiên cứu đã khảo sát câu hỏi “Bạn có hiểu về tài liệu học tập số”



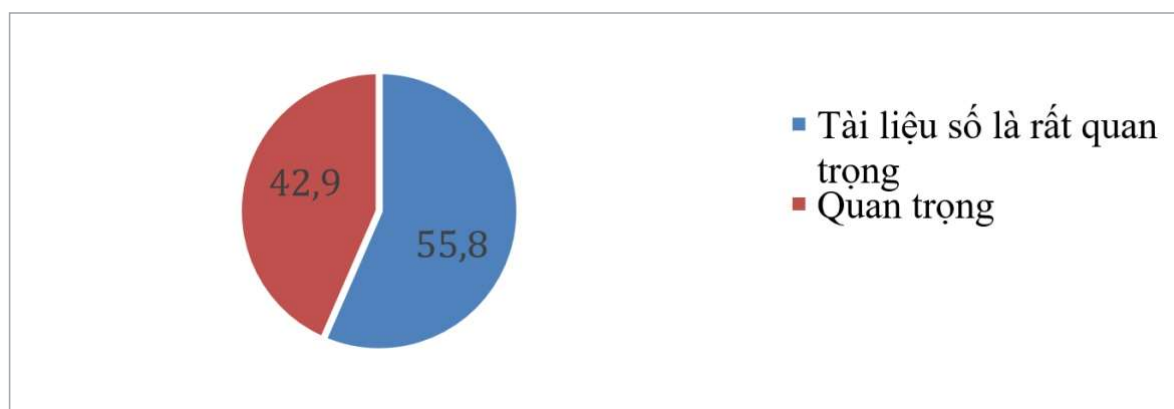
Hình 2. Đánh giá mức độ hiểu biết của sinh viên về tài liệu số

Từ kết quả hình 2, với 379/381 sinh viên phản hồi cho thấy: 31,1% (118/379 sinh viên) hiểu rất rõ về lợi ích của tài liệu học tập trong môi trường số; 64,9% (246 sinh viên) hiểu một phần về lợi ích của tài liệu học tập số; 4% (15/379 sinh viên) không hiểu về lợi ích của tài liệu học tập số. Từ kết quả khảo sát cho thấy phần lớn sinh viên (96%) đã nhận thức được lợi ích của tài liệu học tập trong môi trường số (trong đó 31,1% hiểu rất rõ và 64,9% hiểu một phần).

Nhóm sinh viên chưa hiểu về lợi ích của tài liệu học tập số 4% (15/379 sinh viên) tuy

chiếm tỷ lệ nhỏ nhưng cần được quan tâm đặc biệt, bởi nếu không được hỗ trợ, sinh viên sẽ khó tiếp cận và khai thác các nguồn học liệu trực tuyến. Việc hướng dẫn cách sử dụng và nâng cao kỹ năng khai thác tài liệu số cho nhóm này sẽ giúp cải thiện hiệu quả học tập trong bối cảnh chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ.

Để đánh giá nhận thức sinh viên về tầm quan trọng của tài liệu học tập số, nghiên cứu đã khảo sát câu hỏi “Anh, chị có đánh giá gì về tầm quan trọng về tài liệu học tập số đối với việc học tập”.



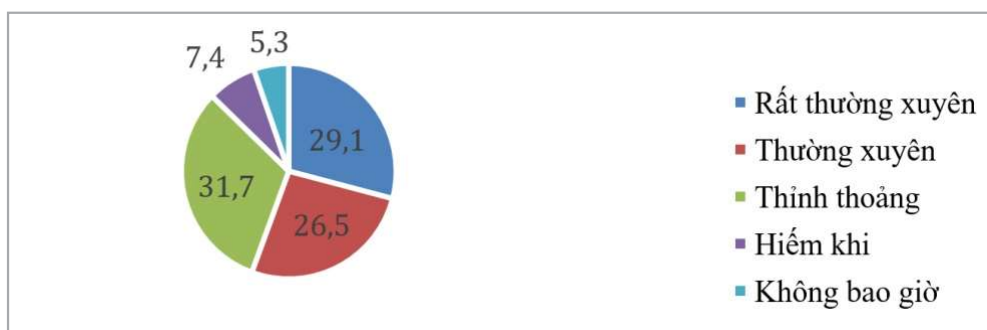
Hình 3. Đánh giá về mức độ quan trọng của tài liệu học tập số đối với việc học tập

Qua kết quả hình 3, trong số 381 phiếu được phát ra, có 378 sinh viên tham gia trả lời, chiếm tỷ lệ phản hồi rất cao, chỉ có 03 sinh viên không gửi lại trả lời câu hỏi khảo sát. Có 55,8% sinh viên đánh giá tài liệu số là rất quan trọng; 42,9% sinh viên nhận thức được quan trọng. Như vậy, tổng cộng 98,7% sinh viên nhìn nhận đây là vấn đề có tầm quan trọng từ cao đến rất cao. Hơn một nửa (55,8%) đánh giá vấn đề này ở mức rất quan trọng, cho thấy nhận thức chung của sinh viên về mức độ cần thiết của vấn đề khảo sát khá cao. Tuy nhiên, vẫn còn một tỷ lệ nhỏ sinh viên chưa đánh giá cao mức độ quan trọng. Nguyên nhân có thể do chưa có đủ thông

tin hoặc chưa gặp phải những khó khăn trực tiếp liên quan đến sử dụng tài liệu số quá trình học tập hay làm việc.

3.2.3. Thực trạng về mức độ và tần suất sử dụng tài liệu học tập số của sinh viên Trường Đại học Quảng Bình nhằm phát triển năng lực tự học

Để đánh giá về mức độ và tần suất sử dụng tài liệu học tập số của sinh viên. Nghiên cứu đã khảo sát về mức độ thường xuyên sử dụng tài liệu học tập số và thời gian mỗi ngày sinh viên sử dụng tài liệu học tập số, kết quả như sau:

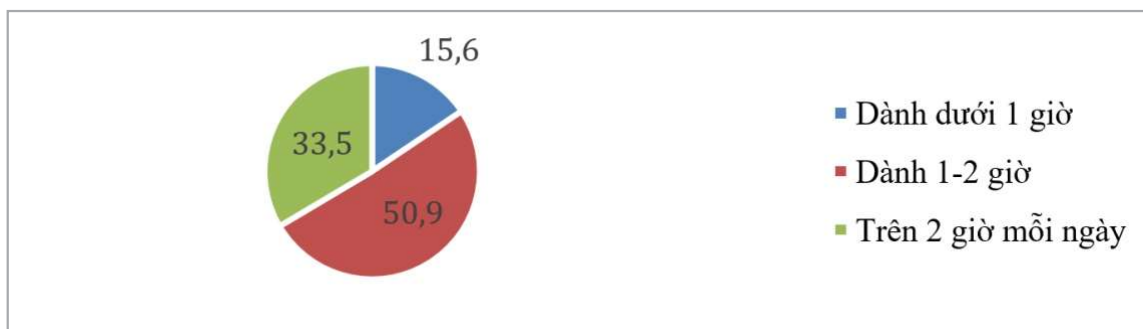


Hình 4. Đánh giá mức độ sử dụng tài liệu học tập số

Từ hình 4 cho thấy, có 378 sinh viên tham gia khảo sát đánh giá mức độ sử dụng tài liệu học tập số trong quá trình học tập cho thấy: Rất thường xuyên: 110/378 sinh viên (29,1%); thường xuyên: 100/378 sinh viên (26,5%); thỉnh thoảng: 120/378 sinh viên (31,7%); hiếm khi: 28/378 sinh viên (7,4%); không bao giờ: 20/378 sinh viên (5,3%). Như vậy, có 210/378 sinh viên (55,6%) sử dụng tài liệu học tập số với tần suất cao (rất thường xuyên và thường xuyên), trong khi 120 sinh viên (31,7%) chỉ sử dụng ở mức thỉnh thoảng. Đáng chú ý, vẫn có 48/378 sinh viên (12,7%) hiếm khi hoặc không

bao giờ sử dụng tài liệu học tập số. Kết quả này cho thấy, mặc dù phần lớn sinh viên đã có thói quen sử dụng tài liệu số, vẫn còn một bộ phận chưa tận dụng tối đa nguồn tài liệu học tập số. Điều này đặt ra yêu cầu cần có các biện pháp thúc đẩy sinh viên tiếp cận và khai thác hiệu quả hơn hệ thống tài nguyên số phục vụ cho quá trình tự học.

Để tìm hiểu về thời gian sinh viên sử dụng tài liệu học tập số, nghiên cứu đã khảo sát về thời gian sinh viên sử dụng tài liệu học tập số mỗi ngày.



Hình 5. Thời gian sinh viên sử dụng tài liệu học tập số mỗi ngày

Từ hình 5 cho thấy, có 379/381 sinh viên trả lời nội dung về thời gian sử dụng tài liệu học tập số kết quả như sau: có 15,6% sinh viên (khoảng 59/379 sinh viên) dành dưới 1 giờ mỗi ngày cho tài liệu số, nhóm này chưa tận dụng tối

đa nguồn tài nguyên học tập trực tuyến. Vì thế, sinh viên cần được khuyến khích và hướng dẫn thêm để nhận ra được giá trị cũng như cách sử dụng tài liệu số hiệu quả nhằm phát triển kỹ năng tự học.

Nhóm chiếm 50,9% (khoảng 193/379 sinh viên) dành từ 1 - 2 giờ mỗi ngày cho thấy đa số sinh viên đã dành ra một khoảng thời gian hợp lý để tiếp thu kiến thức từ các tài liệu số. Đây là mức thời gian tối ưu giúp họ vừa bổ sung kiến thức, vừa rèn luyện kỹ năng tự học mà không gây quá tải.

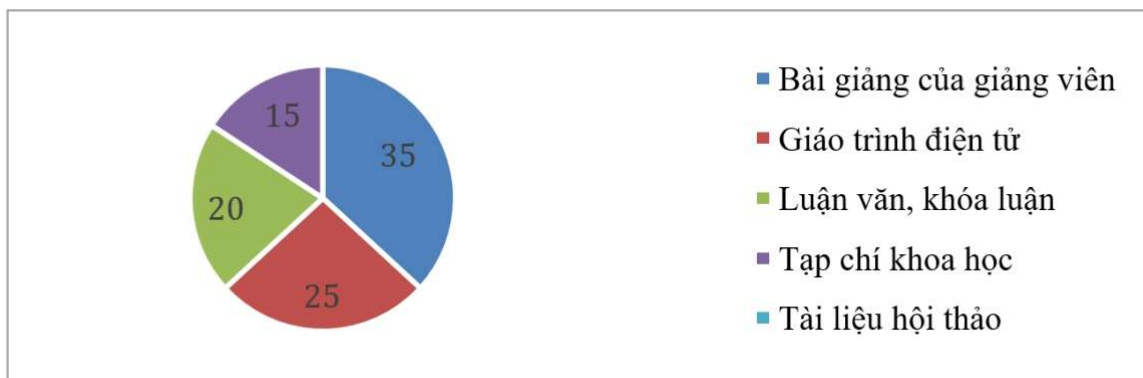
Cuối cùng, 33,5% sinh viên (khoảng 127/379 sinh viên) dành trên 2 giờ mỗi ngày phản ánh nhóm sinh viên có sự chủ động cao, có nhu cầu và khả năng khai thác sâu các nguồn tài liệu số. Đây là nhóm sinh viên có ý thức tự học thường xuyên và tự khai thác các tài liệu số ở Trung tâm Học liệu.

Như vậy, thời gian sử dụng tài liệu số được phân bổ rõ ràng phản ánh mức độ chủ

động và khả năng tự học của sinh viên. Mức thời gian từ 1 - 2 giờ mỗi ngày là lý tưởng để vừa tiếp thu kiến thức mới, vừa rèn luyện kỹ năng tự học hiệu quả. Tuy nhiên, để nâng cao hiệu quả tự học, sinh viên cần tăng thời gian sử dụng tài liệu học tập số để có đủ thời gian tiếp thu, xử lý và làm chủ kiến thức, từ đó rèn luyện kỹ năng tự học một cách toàn diện và hiệu quả.

3.2.4. Thực trạng về loại tài liệu học tập số và cách thức sử dụng của sinh viên Trường Đại học Quảng Bình nhằm phát triển năng lực tự học

Để đánh giá thực trạng các loại tài liệu số và cách thức sử dụng, nghiên cứu đã tiến hành khảo sát nội dung “Bạn sử dụng tài liệu học tập số nào”, kết quả như sau:

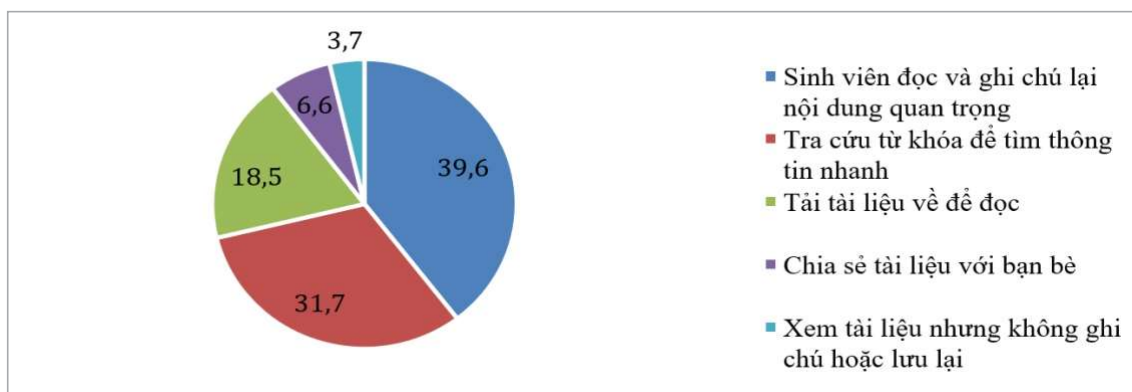


Hình 6. Đánh giá về loại tài liệu học tập số mà sinh viên sử dụng

Dựa trên kết quả khảo sát 379 sinh viên, nhận thấy mức độ ưu tiên và xu hướng sử dụng các loại tài liệu số của sinh viên như sau: Bài giảng của giảng viên (35%) là nguồn tài liệu được sử dụng nhiều nhất, sinh viên ưu tiên tài liệu do giảng viên trực tiếp biên soạn, phù hợp với nội dung môn học và định hướng giảng dạy. Giáo trình điện tử (25%) cũng được sử dụng khá phổ biến nhưng mức độ sử dụng thấp hơn bài giảng của giảng viên. Giữa bài giảng của giảng viên và giáo trình điện tử thì sinh viên có xu hướng phụ thuộc vào nội dung giảng dạy trực tiếp hơn là nghiên cứu giáo trình một cách chủ động. Luận văn, khóa luận (20%) là nguồn tài liệu được tham khảo ở mức trung bình để tìm

hiểu sâu hơn về các nghiên cứu để thực hiện các bài tập lớn, đồ án hoặc khóa luận tốt nghiệp. Tạp chí khoa học (15%) có mức độ sử dụng thấp hơn so với các tài liệu khác. Tài liệu hội thảo (5%) là nguồn tài liệu ít được sinh viên sử dụng nhất. Qua kết quả cho thấy, mức độ sử dụng giữa các loại tài liệu có sự chênh lệch đáng kể, cho thấy sinh viên vẫn có xu hướng tiếp cận các tài liệu trực tiếp phục vụ môn học hơn là khai thác các nguồn học thuật chuyên sâu.

Để hiểu về tìm hiểu về việc sử dụng tài liệu học tập số của sinh viên, nghiên cứu đã tiến hành khảo sát về cách thức sử dụng tài liệu trong quá trình học tập, kết quả khảo sát như sau:



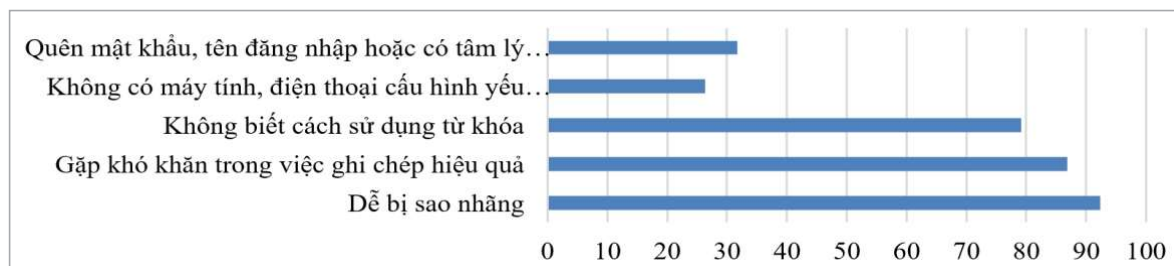
Hình 7. Cách thức sử dụng tài liệu học tập số của sinh viên

Qua hình 7 cho thấy, sinh viên đọc và ghi chú lại nội dung quan trọng: 150 sinh viên (chiếm 39,6%); 120 sinh viên (chiếm 31,7%) tra cứu từ khóa để tìm thông tin nhanh; 70 sinh viên (chiếm 18,5%) tải tài liệu về để đọc; 25 sinh viên (chiếm 6,6%) chia sẻ tài liệu với bạn bè, nhóm học tập; 14 sinh viên (chiếm 3,7%) xem tài liệu nhưng không ghi chú hoặc lưu lại. Điều này phản ánh thực tế rằng đa phần sinh viên có xu hướng đọc và ghi chú lại những

nội dung quan trọng hoặc tìm kiếm thông tin nhanh, trong khi việc chia sẻ tài liệu hoặc xem nhưng không lưu lại chiếm tỷ lệ thấp hơn.

3.2.5. Thực trạng các khó khăn sinh viên gặp phải khi sử dụng tài liệu học tập số nhằm phát triển kỹ năng tự học

Để đánh giá được các khó khăn sinh viên gặp phải khi sử dụng tài liệu số, nghiên cứu đã khảo sát “Bạn gặp khó khăn nào khi sử dụng tài liệu học tập số”, kết quả như sau:



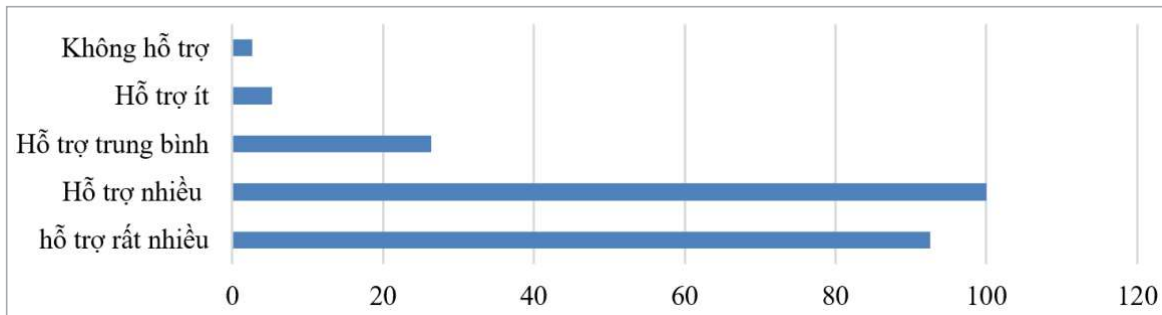
Hình 8. Khó khăn khi sử dụng tài liệu học tập số nhằm phát triển kỹ năng tự học

Dựa trên hình 8 kết quả khảo sát, có 350/379 sinh viên (92,3%) cho rằng sinh viên dễ bị sao nhãng, không có kế hoạch học tập cụ thể khi sử dụng tài liệu số; có 329/379 sinh viên (86,8%) gặp khó khăn trong việc ghi chép hiệu quả, làm giảm khả năng hệ thống hóa kiến thức và tiếp thu thông tin từ tài liệu học tập số; có 300/379 sinh viên (79,2%) không biết cách sử dụng từ khóa, lọc thông tin và khai thác tài nguyên học tập số một cách hiệu quả; có 100/379 sinh viên (26,4%) gặp khó khăn do máy tính, điện thoại cấu hình yếu hoặc mạng internet không ổn định; có 120/379 sinh viên

(31,7%) quên mật khẩu, tên đăng nhập hoặc có tâm lý ngại xin lại mật khẩu, khiến quá trình truy cập tài liệu bị gián đoạn. Từ các số liệu trên thấy rằng, sinh viên gặp nhiều khó khăn cả về kỹ năng học tập và yếu tố kỹ thuật khi sử dụng tài liệu học tập số.

3.2.6. Thực trạng mức độ tác động của tài liệu học tập số đến phát triển kỹ năng tự học.

Để đánh giá mức độ tác động của tài liệu học tập số đến phát triển kỹ năng tự học đề tài đã khảo sát, “Bạn thấy sử dụng tài liệu số sẽ giúp gì cho phát triển năng lực tự học”.



Hình 9. Tài liệu học tập số tác động bạn đến phát triển năng lực tự học

Dữ liệu khảo sát cho thấy rằng tài liệu học tập số có tác động mạnh mẽ đến phát triển kỹ năng tự học của sinh viên, phần lớn sinh viên đánh giá cao sự hỗ trợ của tài liệu số. Cụ thể:

Có 379/379 sinh viên (100%) nhận thấy tài liệu số ít nhất có hỗ trợ cho quá trình tự học; 350/379 sinh viên (92,6%) đánh giá “Rất nhiều”, cho thấy tài liệu số giúp sinh viên chủ động hơn, biết cách tìm kiếm, ghi chú và hệ thống hóa kiến thức; 379/379 sinh viên (100%) đánh giá “Nhiều”, thể hiện sự hỗ trợ đáng kể của tài liệu số trong việc tổ chức thông tin và tự học. Qua kết quả cho thấy, số lượng sinh viên cho rằng tài liệu học tập số có tác động mạnh đến kỹ năng tự học trong việc hỗ trợ kỹ năng chủ động trong học tập, tìm kiếm tài liệu.

Tuy nhiên, vẫn có 100/379 sinh viên (26,4%) nhận thấy mức hỗ trợ trung bình, do còn gặp khó khăn trong việc khai thác thông tin hoặc sử dụng hiệu quả; chỉ 20/379 sinh viên (5,3%) cho rằng tài liệu số ít hỗ trợ và 10/379 sinh viên (2,6%) không thấy tác dụng. Đây có thể nằm ở nhóm sinh viên ý thức học tập vẫn chưa cao, vẫn còn thụ động trong quá trình học tập, chưa xem tài liệu học tập số là kênh kiến thức để phát triển kỹ năng tự học.

Như vậy, kết quả khảo sát cho thấy phần lớn sinh viên đều nhận thức rõ vai trò quan trọng của tài liệu học tập số trong việc phát triển năng lực tự học, gần như toàn bộ sinh viên tham gia khảo sát đều đánh giá mức độ hỗ trợ của tài liệu số ở mức “nhiều” hoặc “rất nhiều”. Điều này hoàn toàn phù hợp với đặc điểm của môi trường giáo dục đại học hiện nay, nơi mà việc

học tập theo hướng tự học, tự nghiên cứu ngày càng được đề cao, giảng viên chủ yếu đóng vai trò là người định hướng, hướng dẫn và cung cấp các nguồn thông tin học thuật. Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi kể trên, vẫn còn một bộ phận sinh viên gặp khó khăn trong việc khai thác hiệu quả các nguồn tài liệu số. Những khó khăn này đến từ việc thiếu kỹ năng tìm kiếm, lựa chọn và đánh giá độ tin cậy của thông tin, hoặc do thiếu động lực và phương pháp học tập phù hợp. Ngoài ra, một số sinh viên còn gặp rào cản về mặt công nghệ như không thành thạo trong việc sử dụng các công cụ học tập trực tuyến, thiếu điều kiện tiếp cận thiết bị và kết nối internet ổn định. Đây chính là những vấn đề đặt ra yêu cầu cần thiết về việc tăng cường đào tạo kỹ năng học tập số cho sinh viên, đồng thời xây dựng hệ thống học liệu số chất lượng, dễ tiếp cận và thân thiện với người học.

3.3. Đánh giá thực trạng sử dụng tài liệu học tập số tại Trường Đại học Quảng Bình

3.3.1. Kết quả đạt được

Trước hết, phương thức sử dụng tài liệu học tập số của sinh viên ngày càng trở nên đa dạng và linh hoạt. Không chỉ dừng lại ở việc truy cập để đọc, nhiều sinh viên đã chủ động áp dụng các chiến lược học tập hiệu quả như ghi chú các nội dung quan trọng, sử dụng công cụ tìm kiếm từ khóa để tra cứu nhanh thông tin, tải tài liệu về để đọc ngoại tuyến, cũng như chia sẻ tài liệu với bạn bè hoặc trong các nhóm học tập. Việc kết hợp nhiều phương pháp như vậy không chỉ giúp sinh viên tận dụng tối đa nguồn học liệu số mà còn góp phần nâng cao hiệu quả

tiếp thu kiến thức và rèn luyện kỹ năng học tập độc lập.

Bên cạnh đó, tài liệu học tập số được đánh giá có tác động rõ rệt đến quá trình hình thành và phát triển kỹ năng tự học của sinh viên. Kết quả khảo sát cho thấy phần lớn sinh viên cho rằng tài liệu số đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ họ chủ động tiếp cận thông tin, phân tích, chọn lọc và hệ thống hóa kiến thức. Nhờ vào tính tiện lợi trong truy cập, khả năng cập nhật nhanh chóng và sự phong phú về nội dung, tài liệu số giúp sinh viên mở rộng hiểu biết vượt ra ngoài phạm vi chương trình học chính khóa, từng bước nâng cao năng lực tự nghiên cứu và phát triển tư duy học tập suốt đời.

3.3.2. Hạn chế và thách thức

Thứ nhất, khó khăn trong kỹ năng khai thác tài liệu số

Một trong những rào cản lớn nhất là sinh viên chưa thành thạo kỹ năng tìm kiếm và khai thác tài liệu học tập số. Cụ thể, nhiều sinh viên chưa biết cách sử dụng từ khóa để lọc thông tin, chưa quen với việc phân loại tài liệu theo chủ đề hoặc đánh giá độ tin cậy của nguồn học liệu. Điều này khiến quá trình tìm kiếm thông tin mất nhiều thời gian và không đạt hiệu quả cao.

Thứ hai, hạn chế trong kỹ năng ghi chú và tóm tắt nội dung

Mặc dù, sinh viên có thói quen tiếp cận tài liệu số, nhưng không phải ai cũng biết cách ghi chú hiệu quả, tổng hợp thông tin một cách có hệ thống. Một số sinh viên chỉ xem tài liệu mà không lưu lại thông tin quan trọng, dẫn đến khó khăn trong việc tiếp thu và vận dụng kiến thức.

Thứ ba, dễ bị sao nhãng khi học tập trong môi trường số

Môi trường học tập trực tuyến mang lại sự linh hoạt nhưng cũng tạo ra nhiều yếu tố gây mất tập trung. Việc sử dụng tài liệu số yêu cầu sinh viên phải có kỹ năng quản lý thời gian tốt và duy trì sự tập trung cao độ. Tuy nhiên, thực tế cho thấy nhiều sinh viên gặp khó khăn trong việc duy trì động lực tự học và dễ bị ảnh hưởng bởi các yếu tố ngoài lề khi học trực tuyến.

Thứ tư, hạn chế về thiết bị và kết nối Internet

Một số sinh viên gặp khó khăn do thiết bị học tập có cấu hình thấp hoặc kết nối Internet không ổn định, gây cản trở trong quá trình truy cập và khai thác tài liệu học tập số. Điều này ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng tiếp cận nguồn tài nguyên học thuật, đặc biệt là trong bối cảnh học tập từ xa và học trực tuyến ngày càng phổ biến.

Thứ năm, thiếu hướng dẫn và hỗ trợ kỹ thuật từ nhà trường

Mặc dù, hệ thống tài liệu học tập số đã được triển khai, nhưng vẫn còn thiếu các hướng dẫn chi tiết về phương pháp khai thác hiệu quả. Bên cạnh đó, nhiều sinh viên gặp vấn đề về tài khoản truy cập, quên mật khẩu hoặc không biết cách sử dụng các tính năng của hệ thống nhưng chưa được hỗ trợ kịp thời.

3.4. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng tài liệu học tập số nhằm phát triển kỹ năng tự học

3.4.1. Về phía nhà trường

Thứ nhất, Nhà trường cần ưu tiên bổ sung và nâng cao chất lượng hệ thống tài liệu học tập số

Tại Trường Đại học Quảng Bình, hệ thống tài liệu học tập số hiện chủ yếu dừng lại ở việc số hóa dưới dạng file tài liệu tĩnh như giáo trình, bài giảng, luận văn, nghiên cứu khoa học và tài liệu hội thảo. Mặc dù đây là nguồn tài nguyên quan trọng, giúp sinh viên tiếp cận học liệu một cách nhanh chóng, nhưng vẫn tồn tại hạn chế lớn về phương thức trình bày và khả năng tương tác. Hiện tại, Nhà trường chưa triển khai các video giảng dạy, điều này làm giảm tính trực quan, sinh động của tài liệu số và chưa tận dụng tối đa tiềm năng của chuyển đổi số trong giáo dục.

Việc bổ sung hệ thống bài giảng video, học liệu số tương tác là cần thiết để hỗ trợ sinh viên tiếp thu kiến thức hiệu quả hơn. Các video giảng dạy giúp minh họa nội dung bài học một cách sinh động, trực quan, đồng thời tạo điều kiện cho sinh viên có thể học tập linh hoạt, ôn tập

nhiều lần và hiểu sâu hơn về nội dung môn học.

Thứ hai, cải thiện hạ tầng công nghệ và tối ưu hóa hệ thống thư viện số cũng là một yêu cầu cấp thiết. Hệ thống học liệu số cần được nâng cấp với giao diện thân thiện, hỗ trợ truy xuất thông tin nhanh chóng, đồng thời tích hợp công cụ tìm kiếm thông minh giúp sinh viên dễ dàng lọc tài liệu theo chủ đề, tác giả, năm xuất bản và mức độ liên quan. Việc tối ưu hóa khả năng truy cập từ xa cũng cần được chú trọng, đảm bảo sinh viên có thể khai thác tài nguyên học tập ở bất cứ đâu mà không gặp rào cản về công nghệ hay khoảng cách địa lý. Đặc biệt, trong bối cảnh học tập trực tuyến ngày càng phổ biến, hệ thống thư viện số cần có sự kết nối chặt chẽ với các nền tảng học tập của nhà trường, giúp sinh viên có trải nghiệm sử dụng tài nguyên số một cách liền mạch và thuận tiện.

Thứ ba, mặc dù nhà trường đã triển khai hướng dẫn sinh viên năm nhất về cách sử dụng và tra cứu tài khoản thư viện số. Tuy nhiên, Trung tâm Học liệu mới tổ chức các khóa tập huấn sử dụng phần mềm, hướng dẫn tra cứu cho sinh viên đầu khóa chưa đủ để sinh viên thành thạo và khai thác tài liệu số một cách tối ưu, đặc biệt đối với những sinh viên chưa quen với các nền tảng học tập trực tuyến hoặc chưa có nhiều kinh nghiệm tìm kiếm thông tin học thuật. Do đó, Nhà trường nên bổ sung các khóa hướng dẫn nâng cao theo từng năm học, giúp sinh viên tiếp cận với các phương pháp khai thác tài liệu số chuyên sâu hơn, phù hợp với yêu cầu học tập và nghiên cứu của từng giai đoạn. Ngoài ra, việc xây dựng hệ thống hướng dẫn trực tuyến dưới dạng video, tài liệu hướng dẫn chi tiết, hoặc chatbot hỗ trợ tìm kiếm tài liệu sẽ giúp sinh viên dễ dàng tra cứu khi cần thiết. Bên cạnh đó, cần tăng cường kênh hỗ trợ trực tiếp từ cán bộ Trung tâm Học liệu và giảng viên, giúp sinh viên được giải đáp nhanh chóng khi gặp khó khăn trong quá trình sử dụng tài liệu số.

3.4.2. Về phía sinh viên

Thứ nhất, tăng cường ý thức tự học, tự nghiên cứu

Để nâng cao năng lực tự học, sinh viên cần xây dựng tinh thần chủ động, không chỉ tiếp cận tài liệu theo yêu cầu của giảng viên mà còn tìm hiểu thêm các học liệu liên quan nhằm mở rộng kiến thức. Tránh học thụ động, phụ thuộc hoàn toàn vào tài liệu có sẵn, thay vào đó, sinh viên nên tự đặt câu hỏi, đối chiếu và so sánh giữa các nguồn tài liệu để có cái nhìn đa chiều về nội dung nghiên cứu. Đồng thời, cần rèn luyện thói quen sử dụng tài liệu số hàng ngày, tạo môi trường học tập khoa học bằng cách duy trì thời gian đọc tài liệu, nghiên cứu và ghi chú thường xuyên. Việc này không chỉ giúp sinh viên nâng cao khả năng tư duy, phân tích mà còn phát triển kỹ năng tự học một cách bền vững, đáp ứng yêu cầu học tập trong thời đại số hóa.

Thứ hai, hình thành phương pháp học tập khoa học với tài liệu số

Sinh viên cần rèn luyện kỹ năng ghi chú hiệu quả như sơ đồ tư duy hoặc hệ thống đánh dấu thông tin quan trọng, giúp hệ thống hóa kiến thức một cách logic và dễ dàng tra cứu. Bên cạnh đó, việc lập kế hoạch học tập cá nhân cũng đóng vai trò quan trọng, giúp sinh viên phân bổ thời gian hợp lý giữa việc tìm kiếm, đọc tài liệu và thực hành kiến thức, tránh tình trạng học thụ động hoặc mất tập trung khi học trực tuyến. Quan trọng hơn, sinh viên cần chủ động áp dụng tài liệu số vào thực tiễn học tập, không chỉ sử dụng khi cần thiết mà nên tận dụng để mở rộng hiểu biết, đối chiếu với nội dung bài giảng trên lớp, vận dụng vào bài tập, tiểu luận và nghiên cứu khoa học. Việc hình thành phương pháp học tập khoa học với tài liệu số không chỉ giúp sinh viên tăng cường kỹ năng tự học mà còn nâng cao khả năng tư duy phản biện, từ đó đáp ứng tốt hơn yêu cầu học tập trong bối cảnh giáo dục số hiện nay.

Thứ ba, nâng cao kỹ năng tìm kiếm và khai thác tài liệu số

Hiện nay, nhiều sinh viên vẫn gặp khó khăn trong việc sử dụng từ khóa, chọn lọc tài liệu phù hợp. Sinh viên cần rèn luyện kỹ năng tìm kiếm thông tin một cách khoa học, biết cách

sử dụng từ khóa chính, từ khóa mở rộng và các bộ lọc nâng cao để tra cứu tài liệu theo chủ đề, tác giả, năm xuất bản nhằm tối ưu hóa kết quả tìm kiếm. Ngoài ra, sinh viên cần làm quen với hệ thống thư viện số của trường, tận dụng các công cụ hỗ trợ tìm kiếm sẵn có thay vì chỉ tra cứu thông tin một cách ngẫu nhiên. Việc nâng cao kỹ năng khai thác tài liệu số không chỉ giúp sinh viên tiết kiệm thời gian, tiếp cận nhanh chóng với nguồn tri thức phong phú từ đó nâng cao hiệu quả tự học và phát triển năng lực nghiên cứu độc lập trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục.

4. KẾT LUẬN

Việc sử dụng tài liệu học tập số đóng vai trò quan trọng trong phát triển kỹ năng tự học, giúp sinh viên tiếp cận tri thức nhanh chóng,

nâng cao tư duy và khả năng hệ thống hóa thông tin. Tuy nhiên, thực tế cho thấy vẫn còn nhiều khó khăn trong việc khai thác tài liệu số do hạn chế về kỹ năng tìm kiếm, phương pháp học tập chưa phù hợp và môi trường học tập dễ gây sao nhãng. Để nâng cao hiệu quả sử dụng tài liệu số, cần có sự phối hợp từ hai phía: nhà trường và sinh viên. Nhà trường cần mở rộng tài nguyên số, nâng cấp hạ tầng công nghệ, tổ chức đào tạo kỹ năng khai thác tài liệu, trong khi sinh viên cần chủ động rèn luyện kỹ năng tìm kiếm, tổ chức tài liệu khoa học và hình thành thói quen tự học hiệu quả. Việc triển khai đồng bộ các giải pháp này không chỉ giúp tận dụng tối đa tài nguyên số mà còn nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng yêu cầu của giáo dục đại học trong bối cảnh chuyển đổi số.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Wikipedia, *Kỹ năng*, truy cập từ: <https://vi.wikipedia.org/wiki/Kỹ-năng.htm>.
- [2] Nguyễn Hiến Lê (2007), *Tự học - Một nhu cầu của thời đại*, NXB Văn hóa - Thông tin, Hà Nội.
- [3] Nguyễn Cảnh Toàn (1997), *Quá trình dạy - Tự học*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [4] Trần Thị Lua, Nguyễn Thị Bích Hằng, Trần Thị Thu Hà (2019), *Xây dựng bộ sưu tập số tại Trung tâm học liệu Trường Đại học Quảng Bình*, *Tạp chí Thông tin Khoa học và Công nghệ Quảng Bình*, Quảng Bình, số 5, tr.53-55.
- [5] Phan Ngọc Đông (2014), *Ứng dụng phần mềm Dspace phiên bản 4.0 trong xây dựng thư viện số*, *Tạp chí Thư viện Việt Nam*, số 4, trang 31-33.
- [6] Trường Đại học Sư phạm Đà Nẵng (2022), *Sử dụng mã nguồn mở DSpace để xây dựng thư viện số*, truy cập [ngày 20/2/2025] tại: <https://lre1.ued.udn.vn/vi/news/hoat-dong/su-dung-ma-nguon-mo-dspace-de-xay-dung-thu-vien-so-40.html>.

LỜI CẢM ƠN: Nghiên cứu được hỗ trợ bởi đề tài sinh viên cấp trường của Trường Đại học Quảng Bình - mã số: SV.20.2024.

Liên hệ:

ThS. Trương Thị Thu Hà

Phòng Khoa học công nghệ - Đối ngoại và Học liệu, Trường Đại học Quảng Bình

Địa chỉ: 18 Nguyễn Văn Linh, Đồng Hới, Quảng Bình

Email: hattt@qbu.edu.vn

Ngày nhận bài: 18/3/2025

Ngày gửi phản biện: 18/3/2025

Ngày duyệt đăng: 19/5/2025